TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 36/2026/QĐST–HNGĐ	*Lào Cai, ngày 28 tháng 4 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 50/2026/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phí Thị N

Địa chỉ: thôn 13, xã X, tỉnh Tuyên Quang

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T

Địa chỉ: thôn 11, xã B, tỉnh Lào Cai

- Căn cứ vào Điều 212, 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân & Gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phí Thị N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phí Thị N và anh Nguyễn Văn T, quan hệ hôn nhân của chị Phí Thị N và anh Nguyễn Văn T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Khánh L - sinh ngày 03/5/2016 và cháu Nguyễn Gia H - sinh ngày 03/11/2021 cho chị Phí Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Chị Phí Thị N nhận chịu 150.000đ (Một trăm lăm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0001077 ngày 25/3/2026 của Thi hành

án dân sự tỉnh Lào Cai. Hoàn trả lại cho chị Phí Thị N tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKSND khu vực 7- Lào Cai;
- PhòngTHADS khu vực 7- Lào Cai;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS - Tập QĐ;
- UBND xã B (2);

(nơi dkkh và nơi cư trú).

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương.